

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG TÈ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX  
V/v hướng dẫn thực hiện  
hỗ trợ người lao động đi làm  
việc có thời hạn ở nước ngoài  
theo hợp đồng

Mường Tè, ngày tháng 02 năm 2023

Kính gửi: - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội;  
- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện;  
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Công văn số 1151/SLĐTBXH-QLLĐ-GDNN ngày 16/8/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu về việc triển khai nội dung thực hiện “Hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng” tại Tiểu Dự án 3 - Dự án 5 - Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của UBND huyện Mường Tè về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

UBND huyện Mường Tè hướng dẫn thực hiện hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

### **1. Đối tượng, điều kiện**

**1.1. Đối tượng:** Người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi (*UBND huyện Mường Tè không thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng với các cơ sở dạy nghề, ngoại ngữ, doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nên sẽ*

thực hiện hỗ trợ trực tiếp đối với trường hợp người lao động đã hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ đã đủ điều kiện xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài).

**1.2. Điều kiện:** Người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng kể từ ngày 01/5/2022 (ngày Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành).

## **2. Kinh phí, nội dung mức hỗ trợ**

**2.1. Kinh phí hỗ trợ:** Nguồn vốn Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng - thuộc Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được UBND huyện giao hàng năm.

### **2.2. Nội dung mức hỗ trợ**

a) Đối với người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng nghề: Theo chi phí thực tế, tối đa theo mức quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg.

- Hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ: Tối đa 4.000.000 đồng/người/khóa học.

- Hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí trong thời gian đào tạo: 50.000 đồng/người/ngày.

- Hỗ trợ tiền ở trong thời gian đào tạo: 400.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ tiền trang cấp đồ dùng cá nhân (quần áo đồng phục, chăn, màn, giày dép...): 600.000 đồng/người.

- Hỗ trợ tiền đi lại (01 lượt đi và về) cho người lao động từ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đến địa điểm đào tạo: Mức 200.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú cách địa điểm đào tạo từ 15 km trở lên; mức 300.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cách địa điểm đào tạo từ 10 km trở lên.

- Chi phí làm thủ tục đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài:

+ Lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh: Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 04 năm 2021 của Bộ Tài chính.

+ Lệ phí cung cấp lý lịch tư pháp: Mức chi cho đối tượng không được miễn phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

+ Lệ phí làm thị thực (visa) theo mức quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động.

+ Chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mức hỗ trợ tối đa 750.000 đồng/người.

b) Người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được hỗ trợ tiền đào tạo nghề, bồi túc kỹ năng nghề theo chi phí thực tế, tối đa theo mức quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg; hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ theo chi phí thực tế, tối đa bằng 70% và hỗ trợ các chi phí khác theo mức hỗ trợ đối với đối tượng người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo.

### **3. Thành phần hồ sơ; thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

#### **3.1. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

- Giấy đề nghị hỗ trợ *(theo mẫu ban hành kèm theo Thông báo này)*.
- Các tài liệu liên quan chứng minh người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ gồm:
  - + Người lao động là người dân tộc thiểu số: Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân.
  - + Người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo: Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận.
  - Bản sao hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài ký giữa người lao động và doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (có xác nhận của doanh nghiệp) hoặc bản sao hợp đồng cá nhân ký giữa người lao động với chủ sử dụng lao động (nếu hợp đồng bằng tiếng nước ngoài thì phải dịch sang tiếng Việt và có chứng thực) và xác nhận đăng ký hợp đồng cá nhân của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.
  - Bản sao hộ chiếu và thị thực.
  - Bản sao chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết của người lao động làm cơ sở thanh toán chi phí ăn, ở trong thời gian đào tạo.
  - Hóa đơn hoặc biên lai thu tiền đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, khám sức khỏe, hộ chiếu, thị thực, lý lịch tư pháp.

#### **3.2. Thời gian nộp hồ sơ**

Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Nộp trước ngày 30 tháng 12 hàng năm *(trong giờ hành chính, sáng từ 7h30 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30 các ngày trong tuần, trừ thứ Bảy, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định)*.

### 3.3. Địa điểm nộp hồ sơ

- Đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ nộp 01 bộ hồ sơ (*trực tiếp hoặc qua đường bưu điện*) về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện theo thời gian quy định ở mục 3.2 của văn bản này.

- Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè.

### 4. Giao các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ sau:

**4.1. Phòng Lao động - TB&XH huyện:** Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổng hợp, thẩm định, hồ sơ đề nghị hỗ trợ hợp lệ của người lao động đảm bảo theo quy trình; thanh toán tiền hỗ trợ, lưu giữ các hồ sơ, chứng từ theo quy định.

**4.2. Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện:** Đăng tải rộng rãi nội dung văn bản này lên hệ thống thông tin tuyên truyền của huyện.

### 4.3. UBND các xã, thị trấn:

- Tuyên truyền, thông báo rộng rãi đến Nhân dân trên địa bàn và các đối tượng thụ hưởng đủ điều kiện tiêu chuẩn đề nghị hỗ trợ theo quy định nộp hồ sơ về Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện.

- Niêm yết công khai văn bản này tại trụ sở UBND xã, thị trấn.

Căn cứ nội dung văn bản này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện (gặp đ/c Nguyễn Văn Hiến, SĐT 0988.110.008; đ/c Lý Thị Hiền, SĐT 0333.662.916) để xem xét, phối hợp giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy; (b/c)
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (đ/c Nam);
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kiều Hải Nam**